

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU KÈ  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 26-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Xem;

Ông Đỗ Thành Tiết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:**  
Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/HSST- QĐ ngày 14/5/ 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 24/3/1993, tại tỉnh G. Nơi cư trú: số 116/63/30K, đường T, phường 15, quận R, Thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn E và bà Đỗ Thị H; Chị ruột: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 12/6/2020, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

**- Bị hại:** Anh Vương Tấn H, sinh năm 2000, (Vắng mặt có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện K, tỉnh T.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1991, (Vắng mặt có đơn xin vắng).

Địa chỉ: số 116/63/30K, đường T, phường 15, quận R, Thành phố H.

2. Anh Võ Thanh B, sinh năm 1998, (Vắng mặt có đơn xin vắng);

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện K, tỉnh T

- *Người làm chứng*: Anh Võ Minh L, sinh năm 2006, (Vắng mặt có đơn xin vắng);

Người đại diện hợp pháp của Võ Minh L: Chị Võ Thị Mỹ A, sinh năm 1981, (Vắng mặt có đơn xin vắng);

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện K, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/6/2020 Võ Thanh B cùng Võ Minh L (tên gọi khác M) và Nguyễn Văn C tổ chức uống rượu tại nhà của B, thuộc Ấp G, xã H, huyện K, tỉnh T. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày hết rượu nên B điều khiển xe mô tô chở L và bị cáo C đến quán chị H gần đó để mua thêm rượu. Khi còn khoảng 15 mét nữa đến quán chị H thì B dừng xe lại ngoài đường, bị cáo xuống xe đi bộ vào quán chị H hỏi mua rượu nhưng chị H nói là hết rượu, lúc này trong quán có 03 người đang ngồi uống rượu, có một người (không biết tên, địa chỉ) nói với bị cáo “Bữa nay đại ca Giồng Lớn đi mua rượu nữa”, bị cáo trả lời: “Em mà đại ca gì anh ơi”. Do bức tức với câu nói trên của người thanh niên đó nên sau khi trở ra bị cáo nói lại sự việc trên với B và L và nói tiếp “Chạy về lấy dao chém mấy thằng này”, nghe bị cáo nói vậy B lên tiếng: “Mày sao tao vậy”, L nói: “Tao cũng vậy”. Sau đó B điều khiển xe mô tô chở L và bị cáo về nhà mình, bị cáo C đi vào nhà lấy cây dao bằng kim loại màu trắng dắt vào lưng quần phía sau rồi cùng L và B lên xe trở lại quán chị H. Khi đến trước cổng chùa Giồng Lớn thì dừng xe lại, B và L xuống xe ngồi đợi còn bị cáo thì đặt cây dao cặp cổng chùa rồi đi đến quán chị H để tìm người thanh niên lúc nãy nhưng không thấy. Sau đó bị cáo C đi lại chỗ B và L, cả ba người ngồi đây nghe xem trong quán có ai nói xấu mình không. Khoảng 10 phút sau bị hại Vương Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 70H6-2281 từ hướng thị trấn Cầu Kè về ấp Giồng Lớn rẽ vào đường cổng chùa Giồng Lớn ngay vị trí bị cáo C cùng B và L đang ngồi, lúc này bị cáo nghĩ rằng H là người thanh niên nói sộc mình lúc nãy nên chặn xe lại và dùng đèn pin bằng điện thoại rọi vào mặt H. Xác định không phải nên bị cáo bỏ tay ra cho H chạy xe đi và tiếp tục ngồi nghe trong quán xem có ai nói xấu mình không.

Khoảng 10 phút sau, H điều khiển xe quay trở lại trên tay cầm một đoạn kim loại có chiều dài 67cm, đường kính 02cm, được quấn bên ngoài bằng băng keo đen (tuýp sắt), khi gần đến chỗ bị cáo đang ngồi thì dừng lại, xuống xe cầm đoạn tuýp sắt đập mạnh vào yên xe của H sau đó đi đến chỗ bị cáo C đang ngồi và hỏi: “Lúc nãy ai kéo rách áo tao?”, bị cáo C trả lời “Là tao nè”. Cùng lúc này H cầm đoạn tuýp sắt giơ lên đánh về hướng bị cáo đang ngồi nhưng bị cáo né tránh được, liền đó tay trái của bị cáo chụp được cổ tay phải của H đang cầm tuýp sắt kéo H cúi người về phía C, cùng lúc tay phải của bị cáo nhấc cây dao (dao để dưới đất gần chỗ bị cáo ngồi) chém liên tục hai nhát trúng vào đầu của H. Lúc đó B đứng cách H khoảng 02 mét (có đèn đường chiếu sáng nhưng nhìn không rõ), B nghĩ là H đang dùng tuýp sắt đánh C nên B tiến tới từ phía sau lưng

H, dùng hai tay ôm lấy người H kéo ra (mục đích là ngăn chặn không cho H đánh C, vì B hoàn toàn không biết C đang cầm dao chém H), nhưng Vương Tấn H và Nguyễn Văn C vẫn tiếp tục giằng co với nhau, C kêu H “Bỏ đoạn tuýp xuống” nhưng H vẫn còn cầm và tiếp tục giằng co qua lại với C nên bị cáo C tiếp tục giơ dao chém liên tiếp vào vùng đầu của H thêm 02 nhát dao nữa, đồng thời bị cáo giật được tuýp sắt trên tay H, cùng lúc này B cũng buông H ra. Bị cáo C liền ném bỏ cây dao rồi dùng tuýp sắt đánh vào vùng chân phải của H một cái, H té ngã xuống đường bất tỉnh. Thấy vậy, bị cáo C kêu B và L chạy đến đỡ H lên xe mô tô đưa đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè cấp cứu. Sau đó, H được gia đình chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 21/6/2020 được xuất viện về nhà tiếp tục điều trị.

Đối với Nguyễn Văn C, sau khi đưa bị hại Vương Tấn H đến Trung tâm y tế huyện Cầu Kè cấp cứu, bị cáo C đến công an xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình (Bút lục số: 02- 03, 163 - 171).

Theo giấy chứng nhận thương tích ngày 17/6/2020 của Trung tâm y tế huyện Cầu Kè, thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh chẩn đoán, điều trị và xác nhận tình trạng thương tích của Vương Tấn H lúc vào viện như sau: Đa vết thương do bị chém, đánh; vùng đầu-chằm có 03 vết thương, vết dài nhất khoảng 04 cm, ngắn khoảng 02 cm, vết còn lại khoảng 03 cm; gãy kín 1/3 giữa xương cẳng chân (P) (Bút lục số: 80).

Theo giấy chứng nhận thương tích số: 140/20BVCHPHCNTPHCM, ngày 24/8/2020 của Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh xác nhận, tình trạng thương tích của Vương Tấn H lúc vào viện như sau: Vào cấp cứu khoa chấn thương sọ não Bệnh viện Chợ Rẫy từ ngày 12/6/2020 đến ngày 13/6/2020 với chẩn đoán tổn thương nông của da đầu (chấn thương đầu), gãy xương đầu dưới xương chày (gãy 1/3 dưới xương cẳng chân phải). Sau đó nhập Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị tiếp (Bút lục số: 82, 83).

Tại Bản kết luận giám định số: 93/20/TgT, ngày 04/9/2020 của Trung tâm y tế thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận như sau:

1) Dấu hiệu qua giám định:

- Gãy 1/3 dưới xương chày phải, còn dụng cụ kết hợp xương. Tỷ lệ: 11%.
- Ba sẹo nhỏ vùng đỉnh đầu - cằm. Tỷ lệ: 03%.
- Sáu sẹo nhỏ mô kết hợp xương cẳng chân phải. Tỷ lệ: 06%.

2) Kết luận: Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Vương Tấn H là 19% (Bút lục số: 56, 57).

Riêng đối với Võ Thanh B và Nguyễn Minh L không tham gia đánh Vương Tấn H. B ôm H sau lưng mục đích để ngăn cản H đánh C. Tuy nhiên, hành vi của B và L là hành vi gây mất trật tự nơi công cộng nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Trà Vinh đề nghị công an xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè xử phạt vi

phạm hành chính tại đề nghị số: 903/ĐN-CSHS ngày 14/10/2020 (Bút lục số: 213, 214).

Cùng ngày 19/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị cáo C cùng về tội “Giết người” đến ngày 28/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự và thay đổi Quyết định khởi tố bị cáo cùng về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 04/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh ban hành kết luận điều tra bị cáo C về tội “Cố ý gây thương tích” chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Ngày 04/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh chuyển hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè theo thẩm quyền.

Căn cứ vào lời trình bày của bị cáo C, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các tài liệu mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh thu thập được xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 51.229.000 đồng là chi phí điều trị thương tích, tiền xe chuyển viện, tiền thuốc, tiền khám chữa bệnh, tiền công lao động, tổn thất tinh thần. Bị cáo đã tác động gia đình nộp bồi thường khắc phục một phần hậu quả số tiền 2.000.000 đồng, bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa có nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh Hà tại hồ sơ vụ án xác định bị cáo có tác động chị nộp số tiền 2.000.000 đồng, chị Hà không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã nộp; Anh Võ Thanh B trình bày tại hồ sơ vụ án khớp đúng như lời trình bày của bị cáo C, vật chứng vụ án là cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài 34 cm anh B không yêu cầu nhận lại.

Người làm chứng: Anh Võ Minh L và người đại diện hợp pháp là chị Võ Thị Mỹ A trình bày tại hồ sơ vụ án khớp đúng như lời trình bày của bị cáo C.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 04/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiêu nại về nội dung Cáo trạng. Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đồng ý bồi thường tổng số tiền 51.229.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền 51.229.000 đồng trừ đi số tiền 2.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp khắc phục. Về vật chứng vụ án: 01 cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 19,5cm, có một lưỡi sắc chiều rộng 8,7cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, có chiều dài 14,5cm, cán dao hàn cố định vào lưỡi dao, dao đã qua sử dụng; 01 đoạn ống bằng kim loại có chiều dài 67cm, đường kính ống 02cm được quấn bên ngoài bằng băng keo đen, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, vì Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; Phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 11/6/2020, tại khu vực cổng chùa Giồng Lớn, thuộc Ấp G, xã H, huyện K, tỉnh T, giữa Nguyễn Văn C và Vương Tấn H có cự cãi qua lại, do tức giận Nguyễn Văn C có hành vi dùng dao bằng kim loại (Có tổng chiều dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 19,5cm, có một lưỡi sắc chiều rộng 8,7cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, có chiều dài 14,5cm, cán dao hàn cố định vào lưỡi dao, dao đã qua sử dụng) chém vào vùng đầu của Vương Tấn H 04 nhát gây thương tích và dùng đoạn kim loại (chiều dài 67cm, đường kính 02cm) đánh vào chân phải của Vương Tấn H gây 1/3 giữa xương cẳng chân. Hậu quả tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Vương Tấn H là 19%. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng: Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác

phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe là vốn quý của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn cơn nóng giận khi bị hại dùng tuýp sắt tấn công, bị cáo đã dùng dao loại hung khí nguy hiểm cố ý chém vào vùng nguy hiểm là đầu của bị hại nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại, sau khi giật được tuýp sắt từ trên tay bị hại lẽ ra bị cáo phải dừng ngay hành động trái pháp luật, nhưng ngược lại bị cáo lại cố ý đánh tiếp vào vùng chân của bị hại dẫn đến hậu quả tổng M lệ thương tích của bị hại Vương Tấn H là 19%. Tuy nhiên do bị hại và bị cáo từ trước đến nay hoàn toàn không quen biết, không có mâu thuẫn nên việc bị cáo chém bị hại xảy ra do nhất thời không có chủ ý trước. Nhưng cũng cần cách ly bị cáo đối với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung, như vậy mới đáp ứng được yêu cầu phục vụ tình hình chính trị tại địa phương.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, bị cáo Nguyễn Văn C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình nộp bồi thường khắc phục hậu quả được một phần cho bị hại, sau khi sự việc xảy ra bị cáo chủ động liên hệ với người thân trình báo công an xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè và đến đầu thú giao nộp hung khí gây án, khi phát hiện bị hại ngất xỉu bị cáo cùng với B và L đưa đi cấp cứu, bản thân bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền 51.229.000 đồng là chi phí điều trị thương tích cho bị hại Vương Tấn H: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo C đồng ý bồi thường 51.229.000 đồng theo như yêu cầu của bị hại, được trừ đi số tiền đã nộp bồi thường là 2.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001651 ngày 08/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh, số còn lại ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo C sẽ bồi thường tiếp cho bị hại H là 49.229.000 đồng. Do chị Hà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 19,5cm, có một lưỡi sắc chiều rộng 8,7cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, có chiều dài 14,5cm, cán dao hàn cố định vào lưỡi dao, dao đã qua sử dụng, dao là tài sản của anh B, anh B không có yêu cầu nhận lại và giá trị sử dụng không lớn; 01 đoạn

ống bằng kim loại có chiều dài 67cm, đường kính ống 02cm được quấn bên ngoài bằng băng keo đen, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền 51.229.000 đồng là chi phí điều trị thương tích cho bị hại Vương Tấn H: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn C đồng ý bồi thường 51.229.000 đồng theo như yêu cầu của bị hại, được trừ đi số tiền đã nộp bồi thường là 2.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001651 ngày 08/10/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh, số còn lại bị cáo Nguyễn Văn C sẽ bồi thường tiếp cho bị hại Vương Tấn H là 49.229.000 đồng. Do chị H không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài 34cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài 19,5cm, có một lưỡi sắc chiều rộng 8,7cm, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có đường kính 2,5cm, có chiều dài 14,5cm, cán dao hàn cố định vào lưỡi dao, dao đã qua sử dụng; 01 đoạn ống bằng kim loại có chiều dài 67cm, đường kính ống 02cm được quấn bên ngoài bằng băng keo đen. Vật chứng trên hiện do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đang quản lý.

Về án phí: Buộc Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.461.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Tuyền**